

BẢN KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP HÀNG NĂM⁽¹⁾
(Ngày 29 tháng 12 năm 2025)⁽²⁾

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: Trần Thị Thanh Trúc. Năm sinh: 08/3/1983
- Chức vụ/chức danh công tác: Phó Hiệu trưởng.
- Cơ quan/đơn vị công tác: Trường Mầm non Phước Thạnh
- Nơi thường trú: Tổ 10, Khu phố Bình Tạo A, Phường Trung An, Đồng Tháp
- Số căn cước công dân ⁽³⁾: 082183021000 ngày cấp 26/8/2021. Nơi cấp:

Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2. Vợ hoặc chồng của người kê khai tài sản, thu nhập

- Họ và tên: Võ Hoàng Thái. Năm sinh: 21/3/1983
- Nghề nghiệp: Công nhân viên
- Nơi làm việc ⁽⁴⁾: Công ty TNHH Thủy sản Đại Thành
- Nơi thường trú: Tổ 10, Khu phố Bình Tạo A, Phường Trung An, Đồng Tháp
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân ⁽³⁾: 082083009130 ngày cấp 21/10/2022. Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

3. Con chưa thành niên (con đẻ, con nuôi theo quy định của pháp luật)

3.1. Con thứ nhất:

- Họ và tên: Võ Minh Châu. Ngày, tháng, năm sinh: 01/3/2011
 - Nơi thường trú: Tổ 10, Khu phố Bình Tạo A, Phường Trung An, Đồng Tháp
 - Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: 082311000749
- nơi cấp: Bộ công an

3.2. Con thứ hai:

- Họ và tên: Võ Hồng Ngọc. Ngày, tháng, năm sinh: 21/7/2015
- Nơi thường trú: Tổ 10, Khu phố Bình Tạo A, Phường Trung An, Đồng Tháp
- Số căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân: ...nơi cấp.....

II. THÔNG TIN MÔ TẢ VỀ TÀI SẢN⁽⁵⁾

1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất ⁽⁶⁾:

1.1. Đất ở ⁽⁷⁾:

1.1.1. Thửa thứ nhất:

- Địa chỉ ⁽⁸⁾: 230, tổ 6, ấp Tây Hoà, xã Song Thuận, huyện Châu Thành, Tiền Giang (nay thuộc xã Kim Sơn, Đồng Tháp)

- Diện tích ⁽⁹⁾: 120 m²

- Giá trị⁽¹⁰⁾: Không xác định được giá trị nhà và đất do mẹ ruột cho và đã được xây dựng từ 2012 không ước tính được giá trị.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng⁽¹¹⁾: Chưa có

- Thông tin khác (nếu có)⁽¹²⁾: Hiện trạng đất có nhà đang ở.

1.1.2. Thừa thứ 2 (trở lên): Không có

1.2. Các loại đất khác⁽¹³⁾:

1.2.1. Thừa thứ nhất:

- Loại đất: Trồng cây lâu năm. Địa chỉ: ấp Tây Hoà, xã Song Thuận, huyện Châu Thành, Tiền Giang (nay thuộc xã Kim Sơn, Đồng Tháp)

- Diện tích: 186,8 m²

- Giá trị⁽¹⁰⁾: Không xác định được giá trị (do cha chồng cho từ 2008), lí do: đất đã sử dụng quá lâu, không có giao dịch đối với tài sản tương tự.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng: Số AA00141914 cấp ngày 13 tháng 01 năm 2025 của Chi nhánh văn phòng đất đai huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang cấp cho ông Võ Hoàng Thái.

- Thông tin khác (nếu có): Hiện tại đất chưa có mục đích sử dụng

1.2.2. Thừa thứ 2 (trở lên): Không có.

2. Nhà ở, công trình xây dựng:.....

2.1. Nhà ở:

2.1.1. Nhà thứ nhất:

- Địa chỉ: 230, tổ 6, ấp Tây Hoà, xã Song Thuận, huyện Châu Thành, Tiền Giang (nay thuộc xã Kim Sơn, Đồng Tháp)

- Loại nhà⁽¹⁴⁾: Nhà ở riêng lẻ.

- Diện tích sử dụng⁽¹⁵⁾: 117 m² (diện tích xây nhà)

- Giá trị⁽¹⁰⁾: 320.000.000 đồng (nhà tự xây từ 2012)

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu: Chưa có

- Thông tin khác (nếu có): Nhà được xây trên đất của mẹ ruột cho, chưa có giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà và đất. Hiện trạng: Nhà đang ở.

2.1.2. Nhà thứ hai (trở lên): Không có.

2.2. Công trình xây dựng khác⁽¹⁶⁾: Không có.

2.2.1. Công trình thứ nhất:

- Tên công trình:..... Địa chỉ:.....

- Loại công trình:..... Cấp công trình:.....

- Diện tích:.....

- Giá trị⁽¹⁰⁾:

- Giấy chứng nhận quyền sở hữu:.....

- Thông tin khác (nếu có):.....

2.2.2. Công trình thứ 2 (trở lên): Không có.

3. Tài sản khác gắn liền với đất⁽¹⁷⁾: Không có.

3.1. Cây lâu năm⁽¹⁸⁾:

- Loại cây:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:
- Loại cây:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

3.2. Rừng sản xuất⁽¹⁹⁾:

- Loại rừng:..... Diện tích:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:
- Loại rừng:..... Diện tích:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

3.3. Vật kiến trúc khác gắn liền với đất:

- Tên gọi:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:
- Tên gọi:..... Số lượng:..... Giá trị⁽¹⁰⁾:

4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên⁽²⁰⁾: Không có.

5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên⁽²¹⁾: Tiền gửi ngân hàng BIDV: 250.000.000 đồng (kỳ hạn 3 tháng, lãi suất 3,7%)

6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): Không có.

6.1. Cổ phiếu:

- Tên cổ phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:.....
- Tên cổ phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:.....

6.2. Trái phiếu:

- Tên trái phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:.....
- Tên trái phiếu:..... Số lượng:..... Giá trị:.....

6.3. Vốn góp⁽²²⁾:

- Hình thức góp vốn:..... Giá trị:.....
- Hình thức góp vốn:..... Giá trị:.....

6.4. Các loại giấy tờ có giá khác⁽²³⁾:

- Tên giấy tờ có giá: Giá trị:.....
- Tên giấy tờ có giá:..... Giá trị:.....

7. Tài sản khác mà mỗi tài sản có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên, bao gồm: Không có

7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...)⁽²⁴⁾: Không có

- Tên tài sản: Xe Lead. Số đăng ký: 63C1 359-09 Giá trị:
41.000.000đ (năm 2018)

- Tên tài sản: Air Blade . Số đăng ký: 63C1 15464 Giá trị:
43.000.000đ (năm 2021)

- Tên tài sản:..... Số đăng ký:..... Giá trị:.....

7.2. Tài sản khác (đồ mỹ nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh, ảnh, các loại tài sản khác)⁽²⁵⁾: Không có.

- Tên tài sản:..... Năm bắt đầu sở hữu:..... Giá trị:.....

- Tên tài sản:..... Năm bắt đầu sở hữu:..... Giá trị:.....

8. Tài sản ở nước ngoài⁽²⁶⁾: Không có.

9. Tài khoản ở nước ngoài⁽²⁷⁾: Không có.

- Tên chủ tài khoản:, số tài khoản:.....

- Tên ngân hàng, chi nhánh ngân hàng, tổ chức nơi mở tài khoản:.....

10. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai⁽²⁸⁾: 352.788.629 đồng (12 tháng)

- Tổng thu nhập của người kê khai: 196.788.629 đồng/năm, gồm:

+ Lương + phụ cấp chức vụ 12 tháng = 108.694.170 đồng

+ Phụ cấp thâm 12 tháng: 22.464.720 đồng.

+ Phụ cấp ưu đãi 12 tháng: 42.506.100 đồng

+ Công tác phí 200.000đ x 6 tháng = 1.200.000 đồng

+ Phụ cấp quản lý trẻ bán trú theo NQ 02/2025/HĐND tỉnh: 12.563.393

đồng

+ Bồi dưỡng ăn sáng trẻ bán trú theo NQ 02/2025/HĐND tỉnh: 9.360.246

đồng

- Tổng thu nhập của chồng: 13.000.000 đồng x 12 tháng = 156.000.000

đồng.

- Tổng thu nhập của con chưa thành niên: Không có

- Tổng các khoản thu nhập chung: Không có

III. BIẾN ĐỘNG TÀI SẢN, THU NHẬP; GIẢI TRÌNH NGUỒN GỐC CỦA TÀI SẢN, THU NHẬP TĂNG THÊM⁽²⁹⁾

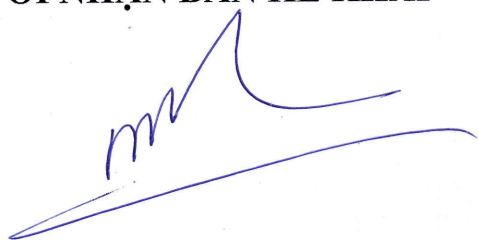
Loại tài sản, thu nhập	Tăng ⁽³⁰⁾ /giảm ⁽³¹⁾		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
1. Quyền sử dụng thực tế đối với đất			
1.1. Đất ở			
1.2. Các loại đất khác			
2. Nhà ở, công trình xây dựng			
2.1. Nhà ở			
2.2. Công trình xây dựng khác			
3. Tài sản khác gắn liền với đất			

Loại tài sản, thu nhập	Tăng ⁽³⁰⁾ /giảm ⁽³¹⁾		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
3.1. Cây lâu năm, rừng sản xuất 3.2. Vật kiến trúc gắn liền với đất 4. Vàng, kim cương, bạch kim và các kim loại quý, đá quý khác có tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên 5. Tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền cho vay, tiền trả trước, tiền gửi cá nhân, tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam mà tổng giá trị quy đổi từ 50 triệu đồng trở lên. 6. Cổ phiếu, trái phiếu, vốn góp, các loại giấy tờ có giá khác mà tổng giá trị từ 50 triệu đồng trở lên (khai theo từng loại): 6.1. Cổ phiếu 6.2. Trái phiếu 6.3. Vốn góp 6.4. Các loại giấy tờ có giá khác 7. Tài sản khác có giá trị từ 50 triệu đồng trở lên: 7.1. Tài sản theo quy định của pháp luật phải đăng ký sử dụng và được cấp giấy đăng ký (tàu bay, tàu thủy, thuyền, máy ủi, máy xúc, ô tô, mô tô, xe gắn máy...) 7.2. Tài sản khác (đồ mỹ	+ 01 sổ tiết kiệm	250.000.000 đồng	Tiết kiệm từ thu nhập

Loại tài sản, thu nhập	Tăng ⁽³⁰⁾ /giảm ⁽³¹⁾		Nội dung giải trình nguồn gốc của tài sản tăng thêm và tổng thu nhập
	Số lượng tài sản	Giá trị tài sản, thu nhập	
nghệ, đồ thờ cúng, bàn ghế, cây cảnh, tranh ảnh, các loại tài sản khác). 8. Tài sản ở nước ngoài. 9. Tổng thu nhập giữa hai lần kê khai ⁽³²⁾ .		+ 602.788.629 đồng	* Gửi tiết kiệm: 250.000.000 đồng * Lương + các khoản phụ cấp, thu nhập khác ngoài lương: 196.788.629 đồng - Tổng thu nhập của chồng: 156.000.000 đồng

Trung An, ngày 29 tháng 12 năm 2025

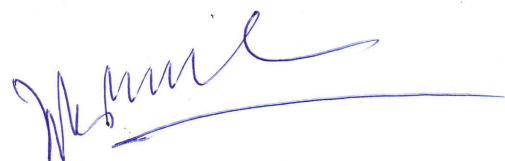
NGƯỜI NHẬN BẢN KÊ KHAI



Nguyễn Thị Kiều Oanh

Trung An, ngày 29 tháng 12 năm 2025

NGƯỜI KÊ KHAI TÀI SẢN



Trần Thị Thanh Trúc